

*

Số 50 -CV/HNDT

Đồng Nai, ngày 26 tháng 10 năm 2023

V/v báo cáo tổng kết công tác Hội
và phong trào nông dân năm 2023

Kính gửi: Ban Thường vụ Hội Nông dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Kế hoạch số 06-KH/HNDT ngày 19/10/2023 của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai về kiểm tra công tác Hội và phong trào nông dân năm 2023 đối với Hội Nông dân các huyện, thành phố.

Để kịp thời phục vụ công tác kiểm tra và tổng hợp báo cáo Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đề nghị Ban Thường vụ Hội Nông dân các huyện, thành phố nghiên cứu, xây dựng báo cáo tổng kết công tác Hội và phong trào nông dân năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, những kiến nghị, đề xuất (nếu có), gửi về Hội Nông dân tỉnh (Văn phòng tổng hợp qua email: hoinongdantinhdn@gmail.com) **trước ngày 10/11/2023**.

Hồ sơ báo cáo năm 2023 gồm:

- Báo cáo công tác Hội, phong trào nông dân năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024;
- Kết quả thực hiện chỉ tiêu thi đua năm 2023 (Phụ lục 1);
- Biểu số liệu kết quả công tác Hội và phong trào nông dân năm 2023 (Phụ lục 2).

Nhằm ứng dụng công nghệ thông tin vào việc tổng hợp các báo cáo định kỳ trong thời gian tới, đề nghị các đơn vị sau khi hoàn chỉnh số liệu, **nhập trực tiếp kết quả thực hiện vào Phụ lục 2 (gửi kèm Link nhập số liệu)**. Thời gian nhập hoàn chỉnh số liệu trên hệ thống là căn cứ chấm điểm thi đua về thời hạn gửi báo cáo theo quy định.

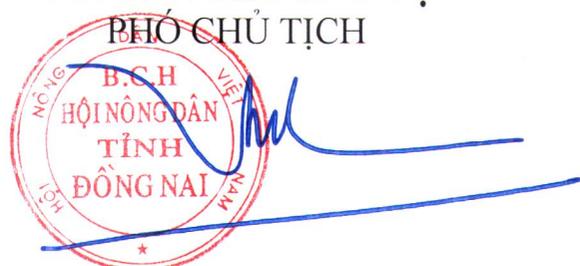
(Đề cương báo cáo và mẫu phụ lục số liệu năm 2023 được đăng tải trên Trang thông tin điện tử Hội Nông dân tỉnh, chuyên mục Hệ thống văn bản/ Văn bản Hội Nông dân tỉnh).

Nơi nhận:

- Như trên,
- Thường trực HND tỉnh,
- Các Ban, VP HND tỉnh,
- Ban biên tập Website (đăng tải),
- Lưu: VT, VP (TH).

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Thị Sự

BÁO CÁO
tổng kết công tác Hội và phong trào nông dân năm 2023,
phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN NĂM 2023

A. TÌNH HÌNH NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN, NÔNG THÔN

I. Tình hình nông nghiệp

- *Kết quả sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản*
- *Khó khăn, thách thức*

II. Tình hình nông dân

- *Những mặt tích cực*
- *Những vấn đề nông dân còn băn khoăn, lo lắng*

III. Tình hình nông thôn

- *Mặt tích cực*
- *Những tồn tại, hạn chế*

B. KẾT QUẢ CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN

I. Xây dựng tổ chức hội và giai cấp nông dân Đồng Nai vững mạnh

1. Về công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng

- Nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, hội viên, nông dân.
- Những mô hình, điển hình về việc đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân.
- Những kết quả nổi bật và kinh nghiệm.

2. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức Hội

- Kết quả tổ chức Đại hội Hội Nông dân cấp cơ sở, cấp huyện.
- Về thực hiện các nghị quyết, đề án liên quan đến công tác xây dựng Hội, trọng tâm là các Nghị quyết số 04, 05, 06, 10 của BCH Trung ương Hội khóa VII.
- Đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt chi, tổ Hội gắn với công tác phát triển và nâng cao chất lượng hội viên.

- Kết quả kết nạp hội viên mới.
- Thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ Hội các cấp.
- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội và hội viên.

3. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật

- Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2023
- Việc triển khai thực hiện Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.
 - Hoạt động của Ủy ban kiểm tra các cấp ở địa phương.
 - Kết quả kiểm tra, giám sát:
 - + Số cuộc kiểm tra, giám sát.
 - + Nội dung kiểm tra, giám sát.
 - + Số vụ có vi phạm được phát hiện. (*nêu cụ thể nếu có*).
 - + Số vụ việc phải xử lý kỷ luật (*nêu rõ các hình thức kỷ luật nếu có*).

4. Công tác thi đua, khen thưởng

- Việc tổ chức phát động phong trào thi đua.
- Kết quả công tác thi đua, khen thưởng.

II. Vận động nông dân phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và giảm nghèo bền vững

1. Phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai phong trào.
- Kết quả đăng ký chỉ tiêu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.
- Những gương nông dân tiêu biểu, những mô hình liên kết, hợp tác trong sản xuất, kinh doanh mang lại hiệu quả kinh tế cao.
- Kết quả vận động hội viên giúp nhau vượt qua khó khăn, thoát nghèo và vươn lên làm giàu.

2. Đổi mới và nâng cao hiệu quả các hoạt động tư vấn, hỗ trợ, đào tạo nghề giúp nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh

2.1. Hỗ trợ vốn cho nông dân

- Kết quả phát triển nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân; hiệu quả sử dụng vốn.
- Kết quả phối hợp với Ngân hàng Chính sách- Xã hội và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tạo điều kiện cho nông dân vay vốn.
- Kết quả phối hợp với các Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh, thành phố.

2.2. Tổ chức đào tạo nghề cho nông dân

- Việc đổi mới nội dung, hình thức đào tạo nghề cho nông dân.

- Kết quả đào tạo nghề và giới thiệu việc làm cho nông dân.

2.3. Hoạt động cung ứng vật tư, thiết bị nông nghiệp

- Kết quả cung ứng vật tư đầu vào cho nông dân (giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, máy nông nghiệp...).

- Vận động, hướng dẫn, giới thiệu, hỗ trợ nông hộ xây dựng nhà lưới, nhà kính, nhà màng và hệ thống tưới nhỏ giọt trong sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.

2.4. Hỗ trợ hội viên, nông dân tiếp cận tiến bộ khoa học, công nghệ

- Tổ chức tập huấn, chuyên giao, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ cao cho nông dân.

- Hỗ trợ, hướng dẫn xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng khoa học, công nghệ mới theo chuỗi giá trị đạt tiêu chuẩn chất lượng Vietgap, Globalgap.

- Tập huấn, hướng dẫn nông dân sử dụng và truy cập mạng Internet để phục vụ sản xuất, kinh doanh.

2.5. Hỗ trợ hội viên, nông dân quảng bá và tiêu thụ sản phẩm

- Những mô hình, cách làm sáng tạo để quảng bá và tiêu thụ sản phẩm cho nông dân.

- Hỗ trợ nông dân xây dựng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu, thương hiệu nông sản.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, liên kết, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản.

- Vận động, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân đưa nông sản lên sàn thương mại điện tử để giới thiệu và tiêu thụ.

2.6- Hỗ trợ nông dân khởi nghiệp

- Kết quả triển khai thực hiện Đề án số 03 ĐA/HNDTW của Ban Thường vụ Trung ương Hội về Nâng cao vai trò của Hội Nông dân Việt Nam trong việc hỗ trợ nông dân khởi nghiệp sáng tạo, giai đoạn 2020-2025.

2.7. Kết quả công tác tư vấn, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho nông dân.

3. Xây dựng, phát triển các mô hình kinh tế có hiệu quả và vận động, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp

- Kết quả thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/HNDTW, ngày 27/7/2020 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam (Khoá VII) về “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2020 - 2025”.

- Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ nông dân xây dựng, phát triển các mô hình kinh tế có hiệu quả.

- Kết quả vận động, hướng dẫn nông dân thành lập các tổ hợp tác, hợp tác xã. Hiệu quả hoạt động của các tổ hợp tác, hợp tác xã do Hội hướng dẫn.

- Kết quả xây dựng, hiệu quả hoạt động của các chi Hội, tổ Hội nông dân nghề nghiệp.

4. Vận động nông dân tích cực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và bảo vệ môi trường

- Vận động nông dân thực hiện các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

- Vận động nông dân hiến đất, góp tiền, ngày công lao động tham gia xây dựng và duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng nông thôn.

- Tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường nông thôn và ứng phó với biến đổi khí hậu. Kết quả xây dựng các mô hình bảo vệ môi trường trong sản xuất, xử lý chất thải trong sinh hoạt ở địa bàn nông thôn.

- Vận động nông dân đăng ký xây dựng gia đình văn hóa.

- Tham gia thực hiện các hoạt động, chương trình về y tế, giáo dục, an toàn giao thông, an toàn lao động, vệ sinh, an toàn thực phẩm, bình đẳng giới, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc, giáo dục trẻ em...

III. Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới

1. Tham gia xây dựng Đảng

2. Tham gia xây dựng chính quyền

3. Tham gia xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa đảng, chính quyền với nhân dân và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

IV. Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh

1. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, nông dân về tình hình, nhiệm vụ quốc phòng - an ninh của đất nước

2. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp của Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh

3. Vận động nông dân tham gia phòng ngừa, đấu tranh, tố giác tội phạm; xây dựng, duy trì hoạt động mô hình tự quản về an ninh, trật tự

4. Thực hiện chính sách “Hậu phương quân đội”; các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”

V. Công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế

1. Công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại

2. Tổ chức cho cán bộ, hội viên, nông dân tham gia nghiên cứu, học tập kinh nghiệm, quảng bá sản phẩm trong và ngoài nước

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

I. Đánh giá chung

1. Những kết quả nổi bật và nguyên nhân

1.1. Những kết quả nổi bật

1.2. Nguyên nhân đạt được thành quả trên

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Những tồn tại, hạn chế

2.2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân khách quan:

- Nguyên nhân chủ quan:

II. Kiến nghị đề xuất

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CÔNG TÁC HỘI, PHONG TRÀO NÔNG DÂN NĂM 2024

A. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

B. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. XÂY DỰNG TỔ CHỨC HỘI VÀ GIAI CẤP NÔNG DÂN ĐỒNG NAI VỮNG MẠNH

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng

2. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy Hội Nông dân các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ Hội đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phát triển và nâng cao chất lượng hội viên

3. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác hội và phong trào nông dân

4. Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng

II. PHÁT HUY VAI TRÒ CHỦ THỂ, TRUNG TÂM CỦA NÔNG DÂN TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, KINH TẾ NÔNG THÔN VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

1. Đổi mới, nâng cao hiệu quả phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu, giảm nghèo bền vững

2. Xây dựng, phát triển các mô hình kinh tế có hiệu quả và vận động, hướng dẫn, khuyến khích nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp

3. Vận động nông dân tích cực thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh và bảo vệ môi trường

III. ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ, TƯ VẤN, HỖ TRỢ NÔNG DÂN PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT, KINH DOANH

1. Hỗ trợ vốn cho nông dân
2. Hoạt động dịch vụ, tư vấn đào tạo nghề cho nông dân
3. Hoạt động dịch vụ nông nghiệp
4. Công tác tư vấn, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho nông dân

IV. THAM GIA XÂY DỰNG ĐẢNG, XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN VỮNG MẠNH VÀ PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

1. Tham gia xây dựng Đảng
2. Tham gia xây dựng chính quyền
3. Tham gia xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, chính quyền với nhân dân và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

V. THAM GIA BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH

1. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, nông dân về tình hình, nhiệm vụ quốc phòng - an ninh của đất nước
2. Vận động hội viên, nông dân tham gia phòng ngừa, đấu tranh, tố giác tội phạm; xây dựng, duy trì hoạt động mô hình tự quản về an ninh, trật tự
3. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và chính sách “Hậu phương quân đội”

VI. ĐẨY MẠNH HỢP TÁC QUỐC TẾ VÀ HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN

1. Tuyên truyền hoạt động đối ngoại nhân dân, hợp tác quốc tế
2. Tổ chức cho cán bộ, hội viên, nông dân đi nghiên cứu, học tập, lao động, quảng bá sản phẩm hàng hóa trong và ngoài nước